

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh và cấp bổ sung mã định danh điện tử
cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 618/NQ-HĐND ngày 26/2/2025 của Hội đồng nhân dân về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22/7/2020 về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Bộ ngành, địa phương; số 09/2025/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22/7/2020 về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1573/TTr-SKHCN ngày 27/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh và cấp bổ sung mã định danh điện tử cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa để phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu (theo phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Mã định danh điện tử theo Điều 1 Quyết định này phục vụ kết nối, chia sẻ

dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương, địa phương khác.

2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện. Trong trường hợp tách, nhập, thêm, bớt, đổi tên, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ động thực hiện việc cấp mã định danh điện tử cấp 3, cấp 4 cho các cơ quan, đơn vị và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về quản lý mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này điều chỉnh và cấp bổ sung mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương tại Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Các Bộ, ngành Trung ương (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (để biết);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- BCĐ cấp tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (để b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNXDKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm

**Phụ lục: Danh sách mã định danh điện tử của các cơ quan đơn vị
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

1. Danh sách mã định danh điện tử cấp 2

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
I. Các sở, ngành cấp tỉnh			
1	H56.12	Sở Tài chính	Điều chỉnh
2	H56.17	Sở Xây dựng	Điều chỉnh
3	H56.07	Sở Khoa học và Công nghệ	Điều chỉnh
4	H56.71	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Điều chỉnh
5	H56.02	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Điều chỉnh
II. UBND các xã, phường			
1	H56.101	UBND Phường Hạc Thành	Cấp mới
2	H56.102	UBND Phường Quảng Phú	Cấp mới
3	H56.103	UBND Phường Đông Quang	Cấp mới
4	H56.104	UBND Phường Đông Sơn	Cấp mới
5	H56.105	UBND Phường Đông Tiến	Cấp mới
6	H56.106	UBND Phường Hàm Rồng	Cấp mới
7	H56.107	UBND Phường Nguyệt Viên	Cấp mới
8	H56.108	UBND Phường Sầm Sơn	Cấp mới
9	H56.109	UBND Phường Nam Sầm Sơn	Cấp mới
10	H56.110	UBND Phường Bim Sơn	Cấp mới
11	H56.111	UBND Phường Quang Trung	Cấp mới
12	H56.112	UBND Phường Ngọc Sơn	Cấp mới
13	H56.113	UBND Phường Tân Dân	Cấp mới
14	H56.114	UBND Phường Hải Lĩnh	Cấp mới
15	H56.115	UBND Phường Tĩnh Gia	Cấp mới
16	H56.116	UBND Phường Đào Duy Từ	Cấp mới
17	H56.117	UBND Phường Hải Bình	Cấp mới
18	H56.118	UBND Phường Trúc Lâm	Cấp mới
19	H56.119	UBND Phường Nghi Sơn	Cấp mới
20	H56.120	UBND xã Các Sơn	Cấp mới
21	H56.121	UBND xã Trường Lâm	Cấp mới
22	H56.122	UBND xã Hà Trung	Cấp mới
23	H56.123	UBND xã Tống Sơn	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
24	H56.124	UBND xã Hà Long	Cấp mới
25	H56.125	UBND xã Hoạt Giang	Cấp mới
26	H56.126	UBND xã Lĩnh Toại	Cấp mới
27	H56.127	UBND xã Triệu Lộc	Cấp mới
28	H56.128	UBND xã Đông Thành	Cấp mới
29	H56.129	UBND xã Hậu Lộc	Cấp mới
30	H56.130	UBND xã Hoa Lộc	Cấp mới
31	H56.131	UBND xã Vạn Lộc	Cấp mới
32	H56.132	UBND xã Nga Sơn	Cấp mới
33	H56.133	UBND xã Nga Thắng	Cấp mới
34	H56.134	UBND xã Hồ Vương	Cấp mới
35	H56.135	UBND xã Tân Tiến	Cấp mới
36	H56.136	UBND xã Nga An	Cấp mới
37	H56.137	UBND xã Ba Đình	Cấp mới
38	H56.138	UBND xã Hoằng Hóa	Cấp mới
39	H56.139	UBND xã Hoằng Tiến	Cấp mới
40	H56.140	UBND xã Hoằng Thanh	Cấp mới
41	H56.141	UBND xã Hoằng Lộc	Cấp mới
42	H56.142	UBND xã Hoằng Châu	Cấp mới
43	H56.143	UBND xã Hoằng Sơn	Cấp mới
44	H56.144	UBND xã Hoằng Phú	Cấp mới
45	H56.145	UBND xã Hoằng Giang	Cấp mới
46	H56.146	UBND xã Lưu Vệ	Cấp mới
47	H56.147	UBND xã Quảng Yên	Cấp mới
48	H56.148	UBND xã Quảng Ngọc	Cấp mới
49	H56.149	UBND xã Quảng Ninh	Cấp mới
50	H56.150	UBND xã Quảng Bình	Cấp mới
51	H56.151	UBND xã Tiên Trang	Cấp mới
52	H56.152	UBND xã Quảng Chính	Cấp mới
53	H56.153	UBND xã Nông Cống	Cấp mới
54	H56.154	UBND xã Thắng Lợi	Cấp mới
55	H56.155	UBND xã Trung Chính	Cấp mới
56	H56.156	UBND xã Trường Văn	Cấp mới
57	H56.157	UBND xã Thăng Bình	Cấp mới
58	H56.158	UBND xã Tượng Lĩnh	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
59	H56.159	UBND xã Công Chính	Cấp mới
60	H56.160	UBND xã Thiệu Hóa	Cấp mới
61	H56.161	UBND xã Thiệu Quang	Cấp mới
62	H56.162	UBND xã Thiệu Tiến	Cấp mới
63	H56.163	UBND xã Thiệu Toán	Cấp mới
64	H56.164	UBND xã Thiệu Trung	Cấp mới
65	H56.165	UBND xã Yên Định	Cấp mới
66	H56.166	UBND xã Yên Trường	Cấp mới
67	H56.167	UBND xã Yên Phú	Cấp mới
68	H56.168	UBND xã Quý Lộc	Cấp mới
69	H56.169	UBND xã Yên Ninh	Cấp mới
70	H56.170	UBND xã Định Tân	Cấp mới
71	H56.171	UBND xã Định Hòa	Cấp mới
72	H56.172	UBND xã Thọ Xuân	Cấp mới
73	H56.173	UBND xã Thọ Long	Cấp mới
74	H56.174	UBND xã Xuân Hòa	Cấp mới
75	H56.175	UBND xã Sao Vàng	Cấp mới
76	H56.176	UBND xã Lam Sơn	Cấp mới
77	H56.177	UBND xã Thọ Lập	Cấp mới
78	H56.178	UBND xã Xuân Tín	Cấp mới
79	H56.179	UBND xã Xuân Lập	Cấp mới
80	H56.180	UBND xã Vĩnh Lộc	Cấp mới
81	H56.181	UBND xã Tây Đô	Cấp mới
82	H56.182	UBND xã Biện Thượng	Cấp mới
83	H56.183	UBND xã Triệu Sơn	Cấp mới
84	H56.184	UBND xã Thọ Bình	Cấp mới
85	H56.185	UBND xã Thọ Ngọc	Cấp mới
86	H56.186	UBND xã Thọ Phú	Cấp mới
87	H56.187	UBND xã Hợp Tiến	Cấp mới
88	H56.188	UBND xã An Nông	Cấp mới
89	H56.189	UBND xã Tân Ninh	Cấp mới
90	H56.190	UBND xã Đồng Tiến	Cấp mới
91	H56.191	UBND xã Mường Chanh	Cấp mới
92	H56.192	UBND xã Quang Chiêu	Cấp mới
93	H56.193	UBND xã Tam Chung	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
94	H56.194	UBND xã Mường Lát	Cấp mới
95	H56.195	UBND xã Pù Nhi	Cấp mới
96	H56.196	UBND xã Nhi Sơn	Cấp mới
97	H56.197	UBND xã Mường Lý	Cấp mới
98	H56.198	UBND xã Trung Lý	Cấp mới
99	H56.199	UBND xã Hồi Xuân	Cấp mới
100	H56.200	UBND xã Nam Xuân	Cấp mới
101	H56.201	UBND xã Thiên Phủ	Cấp mới
102	H56.202	UBND xã Hiền Kiệt	Cấp mới
103	H56.203	UBND xã Phú Xuân	Cấp mới
104	H56.204	UBND xã Phú Lệ	Cấp mới
105	H56.205	UBND xã Trung Thành	Cấp mới
106	H56.206	UBND xã Trung Sơn	Cấp mới
107	H56.207	UBND xã Na Mèo	Cấp mới
108	H56.208	UBND xã Sơn Thủy	Cấp mới
109	H56.209	UBND xã Sơn Điện	Cấp mới
110	H56.210	UBND xã Mường Mìn	Cấp mới
111	H56.211	UBND xã Tam Thanh	Cấp mới
112	H56.212	UBND xã Tam Lư	Cấp mới
113	H56.213	UBND xã Quan Sơn	Cấp mới
114	H56.214	UBND xã Trung Hạ	Cấp mới
115	H56.215	UBND xã Linh Sơn	Cấp mới
116	H56.216	UBND xã Đồng Lương	Cấp mới
117	H56.217	UBND xã Văn Phú	Cấp mới
118	H56.218	UBND xã Giao An	Cấp mới
119	H56.219	UBND xã Yên Khương	Cấp mới
120	H56.220	UBND xã Yên Thắng	Cấp mới
121	H56.221	UBND xã Văn Nho	Cấp mới
122	H56.222	UBND xã Thiết Ống	Cấp mới
123	H56.223	UBND xã Bá Thước	Cấp mới
124	H56.224	UBND xã Cổ Lũng	Cấp mới
125	H56.225	UBND xã Pù Luông	Cấp mới
126	H56.226	UBND xã Điền Lư	Cấp mới
127	H56.227	UBND xã Điền Quang	Cấp mới
128	H56.228	UBND xã Quý Lương	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
129	H56.229	UBND xã Ngọc Lặc	Cấp mới
130	H56.230	UBND xã Thạch Lập	Cấp mới
131	H56.231	UBND xã Ngọc Liên	Cấp mới
132	H56.232	UBND xã Minh Sơn	Cấp mới
133	H56.233	UBND xã Nguyệt Ấn	Cấp mới
134	H56.234	UBND xã Kiên Thọ	Cấp mới
135	H56.235	UBND xã Cẩm Thạch	Cấp mới
136	H56.236	UBND xã Cẩm Thủy	Cấp mới
137	H56.237	UBND xã Cẩm Tú	Cấp mới
138	H56.238	UBND xã Cẩm Vân	Cấp mới
139	H56.239	UBND xã Cẩm Tân	Cấp mới
140	H56.240	UBND xã Kim Tân	Cấp mới
141	H56.241	UBND xã Vân Du	Cấp mới
142	H56.242	UBND xã Ngọc Trạo	Cấp mới
143	H56.243	UBND xã Thạch Bình	Cấp mới
144	H56.244	UBND xã Thành Vinh	Cấp mới
145	H56.245	UBND xã Thạch Quảng	Cấp mới
146	H56.246	UBND xã Như Xuân	Cấp mới
147	H56.247	UBND xã Thượng Ninh	Cấp mới
148	H56.248	UBND xã Xuân Bình	Cấp mới
149	H56.249	UBND xã Hóa Quỳ	Cấp mới
150	H56.250	UBND xã Thanh Quân	Cấp mới
151	H56.251	UBND xã Thanh Phong	Cấp mới
152	H56.252	UBND xã Xuân Du	Cấp mới
153	H56.253	UBND xã Mậu Lâm	Cấp mới
154	H56.254	UBND xã Như Thanh	Cấp mới
155	H56.255	UBND xã Yên Thọ	Cấp mới
156	H56.256	UBND xã Xuân Thái	Cấp mới
157	H56.257	UBND xã Thanh Kỳ	Cấp mới
158	H56.258	UBND xã Bát Mọt	Cấp mới
159	H56.259	UBND xã Yên Nhân	Cấp mới
160	H56.260	UBND xã Lương Sơn	Cấp mới
161	H56.261	UBND xã Thường Xuân	Cấp mới
162	H56.262	UBND xã Luận Thành	Cấp mới
163	H56.263	UBND xã Tân Thành	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
164	H56.264	UBND xã Vạn Xuân	Cấp mới
165	H56.265	UBND xã Thắng Lợi	Cấp mới
166	H56.266	UBND xã Xuân Chinh	Cấp mới

2. Danh sách mã định danh điện tử cấp 3

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
1	H56.101	UBND Phường Hạc Thành	
1.1	H56.101.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
1.2	H56.101.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
1.3	H56.101.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
1.4	H56.101.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
2	H56.102	UBND Phường Quảng Phú	
2.1	H56.102.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
2.2	H56.102.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
2.3	H56.102.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
2.4	H56.102.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
3	H56.103	UBND Phường Đông Quang	
3.1	H56.103.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
3.2	H56.103.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
3.3	H56.103.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
3.4	H56.103.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
4	H56.104	UBND Phường Đông Sơn	
4.1	H56.104.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
4.2	H56.104.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
4.3	H56.104.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
4.4	H56.104.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
5	H56.105	UBND Phường Đông Tiến	
5.1	H56.105.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
5.2	H56.105.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
5.3	H56.105.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
5.4	H56.105.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
6	H56.106	UBND Phường Hàm Rồng	
6.1	H56.106.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
6.2	H56.106.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
6.3	H56.106.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
6.4	H56.106.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
7	H56.107	UBND Phường Nguyệt Viên	
7.1	H56.107.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
7.2	H56.107.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
7.3	H56.107.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
7.4	H56.107.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
8	H56.108	UBND Phường Sầm Sơn	
8.1	H56.108.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
8.2	H56.108.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
8.3	H56.108.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
8.4	H56.108.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
9	H56.109	UBND Phường Nam Sầm Sơn	
9.1	H56.109.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
9.2	H56.109.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
9.3	H56.109.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
9.4	H56.109.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
10	H56.110	UBND Phường Bím Sơn	
10.1	H56.110.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
10.2	H56.110.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
10.3	H56.110.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
10.4	H56.110.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
11	H56.111	UBND Phường Quang Trung	
11.1	H56.111.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
11.2	H56.111.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
11.3	H56.111.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
11.4	H56.111.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
12	H56.112	UBND Phường Ngọc Sơn	
12.1	H56.112.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
12.2	H56.112.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
12.3	H56.112.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
12.4	H56.112.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
13	H56.113	UBND Phường Tân Dân	

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
13.1	H56.113.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
13.2	H56.113.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
13.3	H56.113.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
13.4	H56.113.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
14	H56.114	UBND Phường Hải Lĩnh	
14.1	H56.114.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
14.2	H56.114.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
14.3	H56.114.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
14.4	H56.114.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
15	H56.115	UBND Phường Tĩnh Gia	
15.1	H56.115.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
15.2	H56.115.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
15.3	H56.115.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
15.4	H56.115.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
16	H56.116	UBND Phường Đào Duy Từ	
16.1	H56.116.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
16.2	H56.116.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
16.3	H56.116.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
16.4	H56.116.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
17	H56.117	UBND Phường Hải Bình	
17.1	H56.117.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
17.2	H56.117.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
17.3	H56.117.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
17.4	H56.117.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
18	H56.118	UBND Phường Trúc Lâm	
18.1	H56.118.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
18.2	H56.118.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
18.3	H56.118.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
18.4	H56.118.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
19	H56.119	UBND Phường Nghi Sơn	
19.1	H56.119.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
19.2	H56.119.02	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cấp mới
19.3	H56.119.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
19.4	H56.119.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
20	H56.120	UBND Xã Các Sơn	
20.1	H56.120.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
20.2	H56.120.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
20.3	H56.120.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
20.4	H56.120.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
21	H56.121	UBND Xã Trường Lâm	
21.1	H56.121.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
21.2	H56.121.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
21.3	H56.121.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
21.4	H56.121.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
22	H56.122	UBND Xã Hà Trung	
22.1	H56.122.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
22.2	H56.122.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
22.3	H56.122.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
22.4	H56.122.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
23	H56.123	UBND Xã Tống Sơn	
23.1	H56.123.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
23.2	H56.123.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
23.3	H56.123.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
23.4	H56.123.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
24	H56.124	UBND Xã Hà Long	
24.1	H56.124.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
24.2	H56.124.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
24.3	H56.124.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
24.4	H56.124.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
25	H56.125	UBND Xã Hoạt Giang	
25.1	H56.125.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
25.2	H56.125.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
25.3	H56.125.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
25.4	H56.125.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
26	H56.126	UBND Xã Lĩnh Toại	
26.1	H56.126.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
26.2	H56.126.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
26.3	H56.126.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
26.4	H56.126.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
27	H56.127	UBND Xã Triệu Lộc	
27.1	H56.127.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
27.2	H56.127.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
27.3	H56.127.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
27.4	H56.127.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
28	H56.128	UBND Xã Đông Thành	
28.1	H56.128.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
28.2	H56.128.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
28.3	H56.128.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
28.4	H56.128.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
29	H56.129	UBND Xã Hậu Lộc	
29.1	H56.129.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
29.2	H56.129.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
29.3	H56.129.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
29.4	H56.129.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
30	H56.130	UBND Xã Hoa Lộc	
30.1	H56.130.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
30.2	H56.130.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
30.3	H56.130.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
30.4	H56.130.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
31	H56.131	UBND Xã Vạn Lộc	
31.1	H56.131.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
31.2	H56.131.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
31.3	H56.131.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
31.4	H56.131.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
32	H56.132	UBND Xã Nga Sơn	
32.1	H56.132.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
32.2	H56.132.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
32.3	H56.132.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
32.4	H56.132.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
33	H56.133	UBND Xã Nga Thắng	
33.1	H56.133.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
33.2	H56.133.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
33.3	H56.133.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
33.4	H56.133.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
34	H56.134	UBND Xã Hồ Vương	
34.1	H56.134.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
34.2	H56.134.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
34.3	H56.134.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
34.4	H56.134.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
35	H56.135	UBND Xã Tân Tiến	

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
35.1	H56.135.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
35.2	H56.135.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
35.3	H56.135.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
35.4	H56.135.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
36	H56.136	UBND Xã Nga An	
36.1	H56.136.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
36.2	H56.136.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
36.3	H56.136.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
36.4	H56.136.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
37	H56.137	UBND Xã Ba Đình	
37.1	H56.137.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
37.2	H56.137.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
37.3	H56.137.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
37.4	H56.137.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
38	H56.138	UBND Xã Hoằng Hóa	
38.1	H56.138.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
38.2	H56.138.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
38.3	H56.138.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
38.4	H56.138.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
39	H56.139	UBND Xã Hoằng Tiến	
39.1	H56.139.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
39.2	H56.139.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
39.3	H56.139.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
39.4	H56.139.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
40	H56.140	UBND Xã Hoằng Thanh	
40.1	H56.140.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
40.2	H56.140.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
40.3	H56.140.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
40.4	H56.140.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
41	H56.141	UBND Xã Hoằng Lộc	
41.1	H56.141.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
41.2	H56.141.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
41.3	H56.141.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
44.4	H56.141.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
42	H56.142	UBND Xã Hoằng Châu	
42.1	H56.142.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
42.2	H56.142.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
42.3	H56.142.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
42.4	H56.142.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
43	H56.143	UBND Xã Hoằng Sơn	
43.1	H56.143.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
43.2	H56.143.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
43.3	H56.143.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
43.4	H56.143.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
44	H56.144	UBND Xã Hoằng Phú	
44.1	H56.144.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
44.2	H56.144.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
44.3	H56.144.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
44.4	H56.144.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
45	H56.145	UBND Xã Hoằng Giang	
45.1	H56.145.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
45.2	H56.145.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
45.3	H56.145.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
45.5	H56.145.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
46	H56.146	UBND Xã Lưu Vệ	
46.1	H56.146.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
46.2	H56.146.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
46.3	H56.146.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
46.4	H56.146.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
47	H56.147	UBND Xã Quảng Yên	
47.1	H56.147.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
47.2	H56.147.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
47.3	H56.147.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
47.4	H56.147.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
48	H56.148	UBND Xã Quảng Ngọc	
48.1	H56.148.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
48.2	H56.148.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
48.3	H56.148.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
48.4	H56.148.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
49	H56.149	UBND Xã Quảng Ninh	
49.1	H56.149.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
49.2	H56.149.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
49.3	H56.149.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
49.4	H56.149.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
50	H56.150	UBND Xã Quảng Bình	
50.1	H56.150.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
50.2	H56.150.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
50.3	H56.150.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
50.4	H56.150.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
51	H56.151	UBND Xã Tiên Trang	
51.1	H56.151.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
51.2	H56.151.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
51.3	H56.151.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
51.4	H56.151.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
52	H56.152	UBND Xã Quảng Chính	
52.1	H56.152.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
52.2	H56.152.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
52.3	H56.152.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
52.4	H56.152.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
53	H56.153	UBND Xã Nông Công	
53.1	H56.153.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
53.2	H56.153.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
53.3	H56.153.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
53.4	H56.153.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
54	H56.154	UBND Xã Thắng Lợi	
54.1	H56.154.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
54.2	H56.154.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
54.3	H56.154.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
54.4	H56.154.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
55	H56.155	UBND Xã Trung Chính	
55.1	H56.155.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
55.2	H56.155.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
55.3	H56.155.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
55.4	H56.155.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
56	H56.156	UBND Xã Trường Văn	
56.1	H56.156.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
56.2	H56.156.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
56.3	H56.156.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
56.4	H56.156.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
57	H56.157	UBND Xã Thắng Bình	

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
57.1	H56.157.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
57.2	H56.157.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
57.3	H56.157.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
57.4	H56.157.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
58	H56.158	UBND Xã Tượng Lĩnh	
58.1	H56.158.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
58.2	H56.158.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
58.3	H56.158.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
58.4	H56.158.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
59	H56.159	UBND Xã Công Chính	
59.1	H56.159.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
59.2	H56.159.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
59.3	H56.159.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
59.4	H56.159.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
60	H56.160	UBND Xã Thiệu Hóa	
60.1	H56.160.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
60.2	H56.160.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
60.3	H56.160.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
60.4	H56.160.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
61	H56.161	UBND Xã Thiệu Quang	
61.1	H56.161.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
61.2	H56.161.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
61.3	H56.161.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
61.4	H56.161.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
62	H56.162	UBND Xã Thiệu Tiến	
62.1	H56.162.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
62.2	H56.162.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
62.3	H56.162.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
62.4	H56.162.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
63	H56.163	UBND Xã Thiệu Toán	
63.1	H56.163.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
63.2	H56.163.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
63.3	H56.163.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
63.4	H56.163.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
64	H56.164	UBND Xã Thiệu Trung	
64.1	H56.164.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
64.2	H56.164.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
64.3	H56.164.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
64.4	H56.164.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
65	H56.165	UBND Xã Yên Định	
65.1	H56.165.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
65.2	H56.165.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
65.3	H56.165.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
65.4	H56.165.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
66	H56.166	UBND Xã Yên Trường	
66.1	H56.166.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
66.2	H56.166.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
66.3	H56.166.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
66.4	H56.166.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
67	H56.167	UBND Xã Yên Phú	
67.1	H56.167.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
67.2	H56.167.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
67.3	H56.167.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
67.4	H56.167.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
68	H56.168	UBND Xã Quý Lộc	
68.1	H56.168.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
68.2	H56.168.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
68.3	H56.168.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
68.4	H56.168.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
69	H56.169	UBND Xã Yên Ninh	
69.1	H56.169.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
69.2	H56.169.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
69.3	H56.169.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
69.4	H56.169.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
70	H56.170	UBND Xã Định Tân	
70.1	H56.170.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
70.2	H56.170.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
70.3	H56.170.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
70.4	H56.170.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
71	H56.171	UBND Xã Định Hòa	
71.1	H56.171.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
71.2	H56.171.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
71.3	H56.171.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
71.4	H56.171.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
72	H56.172	UBND Xã Thọ Xuân	
72.1	H56.172.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
72.2	H56.172.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
72.3	H56.172.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
72.4	H56.172.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
73	H56.173	UBND Xã Thọ Long	
73.1	H56.173.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
73.2	H56.173.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
73.3	H56.173.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
73.4	H56.173.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
74	H56.174	UBND Xã Xuân Hòa	
74.1	H56.174.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
74.2	H56.174.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
74.3	H56.174.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
74.4	H56.174.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
75	H56.175	UBND Xã Sao Vàng	
75.1	H56.175.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
75.2	H56.175.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
75.3	H56.175.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
75.4	H56.175.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
76	H56.176	UBND Xã Lam Sơn	
76.1	H56.176.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
76.2	H56.176.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
76.3	H56.176.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
76.4	H56.176.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
77	H56.177	UBND Xã Thọ Lập	
77.1	H56.177.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
77.2	H56.177.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
77.3	H56.177.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
77.4	H56.177.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
78	H56.178	UBND Xã Xuân Tín	
78.1	H56.178.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
78.2	H56.178.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
78.3	H56.178.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
78.4	H56.178.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
79	H56.179	UBND Xã Xuân Lập	

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
79.1	H56.179.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
79.2	H56.179.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
79.3	H56.179.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
79.4	H56.179.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
80	H56.180	UBND Xã Vĩnh Lộc	
80.1	H56.180.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
80.2	H56.180.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
80.3	H56.180.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
80.4	H56.180.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
81	H56.181	UBND Xã Tây Đô	
81.1	H56.181.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
81.2	H56.181.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
81.3	H56.181.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
81.4	H56.181.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
82	H56.182	UBND Xã Biện Thượng	
82.1	H56.182.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
82.2	H56.182.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
82.3	H56.182.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
82.4	H56.182.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
83	H56.183	UBND Xã Triệu Sơn	
83.1	H56.183.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
83.2	H56.183.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
83.3	H56.183.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
83.4	H56.183.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
84	H56.184	UBND Xã Thọ Bình	
84.1	H56.184.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
84.2	H56.184.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
84.3	H56.184.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
84.4	H56.184.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
85	H56.185	UBND Xã Thọ Ngọc	
85.1	H56.185.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
85.2	H56.185.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
85.3	H56.185.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
85.4	H56.185.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
86	H56.186	UBND Xã Thọ Phú	
86.1	H56.186.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
86.2	H56.186.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
86.3	H56.186.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
86.4	H56.186.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
87	H56.187	UBND Xã Hợp Tiến	
87.1	H56.187.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
87.2	H56.187.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
87.3	H56.187.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
87.4	H56.187.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
88	H56.188	UBND Xã An Nông	
88.1	H56.188.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
88.2	H56.188.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
88.3	H56.188.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
88.4	H56.188.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
89	H56.189	UBND Xã Tân Ninh	
89.1	H56.189.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
89.2	H56.189.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
89.3	H56.189.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
89.4	H56.189.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
90	H56.190	UBND Xã Đồng Tiến	
90.1	H56.190.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
90.2	H56.190.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
90.3	H56.190.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
90.4	H56.190.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
91	H56.191	UBND Xã Mường Chanh	
91.1	H56.191.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
91.2	H56.191.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
91.3	H56.191.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
91.4	H56.191.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
92	H56.192	UBND Xã Quang Chiêu	
92.1	H56.192.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
92.2	H56.192.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
92.3	H56.192.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
92.4	H56.192.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
93	H56.193	UBND Xã Tam chung	
93.1	H56.193.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
93.2	H56.193.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
93.3	H56.193.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
93.4	H56.193.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
94	H56.194	UBND Xã Mường Lát	
94.1	H56.194.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
94.2	H56.194.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
94.3	H56.194.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
94.5	H56.194.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
95	H56.195	UBND Xã Pù Nhi	
95.1	H56.195.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
95.2	H56.195.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
95.3	H56.195.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
95.4	H56.195.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
96	H56.196	UBND Xã Nhi Sơn	
96.1	H56.196.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
96.2	H56.196.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
96.3	H56.196.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
96.4	H56.196.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
97	H56.197	UBND Xã Mường Lý	
97.1	H56.197.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
97.2	H56.197.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
97.3	H56.197.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
97.4	H56.197.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
98	H56.198	UBND Xã Trung Lý	
98.1	H56.198.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
98.2	H56.198.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
98.3	H56.198.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
98.4	H56.198.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
99	H56.199	UBND Xã Hồi Xuân	
99.1	H56.199.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
99.2	H56.199.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
99.3	H56.199.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
99.4	H56.199.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
100	H56.200	UBND Xã Nam Xuân	
100.1	H56.200.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
100.2	H56.200.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
100.3	H56.200.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
100.4	H56.200.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
101	H56.201	UBND Xã Thiên Phú	

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
101.1	H56.201.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
101.2	H56.201.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
101.3	H56.201.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
101.4	H56.201.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
102	H56.202	UBND Xã Hiền Kiệt	
102.1	H56.202.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
102.2	H56.202.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
102.3	H56.202.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
102.4	H56.202.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
103	H56.203	UBND Xã Phú Xuân	
103.1	H56.203.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
103.2	H56.203.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
103.3	H56.203.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
103.4	H56.203.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
104	H56.204	UBND Xã Phú Lệ	
104.1	H56.204.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
104.2	H56.204.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
104.3	H56.204.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
104.4	H56.204.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
105	H56.205	UBND Xã Trung Thành	
105.1	H56.205.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
105.2	H56.205.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
105.3	H56.205.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
105.4	H56.205.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
106	H56.206	UBND Xã Trung Sơn	
106.1	H56.206.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
106.2	H56.206.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
106.3	H56.206.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
106.4	H56.206.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
107	H56.207	UBND Xã Na Mèo	
107.1	H56.207.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
107.2	H56.207.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
107.3	H56.207.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
107.4	H56.207.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
108	H56.208	UBND Xã Sơn Thủy	
108.1	H56.208.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
108.2	H56.208.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
108.3	H56.208.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
108.4	H56.208.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
109	H56.209	UBND Xã Sơn Điện	
109.1	H56.209.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
109.2	H56.209.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
109.3	H56.209.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
109.4	H56.209.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
110	H56.210	UBND Xã Mường Mìn	
110.1	H56.210.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
110.2	H56.210.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
110.3	H56.210.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
110.4	H56.210.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
111	H56.211	UBND Xã Tam Thanh	
111.1	H56.211.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
111.2	H56.211.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
111.3	H56.211.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
111.4	H56.211.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
112	H56.212	UBND Xã Tam Lư	
112.1	H56.212.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
112.2	H56.212.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
112.3	H56.212.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
112.4	H56.212.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
113	H56.213	UBND Xã Quan Sơn	
113.1	H56.213.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
113.2	H56.213.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
113.3	H56.213.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
113.4	H56.213.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
114	H56.214	UBND Xã Trung Hạ	
114.1	H56.214.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
114.2	H56.214.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
114.3	H56.214.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
114.4	H56.214.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
115	H56.215	UBND Xã Linh Sơn	
115.1	H56.215.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
115.2	H56.215.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
115.3	H56.215.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
115.4	H56.215.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
116	H56.216	UBND Xã Đồng Lương	
116.1	H56.216.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
116.2	H56.216.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
116.3	H56.216.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
116.4	H56.216.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
117	H56.217	UBND Xã Văn Phú	
117.1	H56.217.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
117.2	H56.217.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
117.3	H56.217.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
117.4	H56.217.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
118	H56.218	UBND Xã Giao An	
118.1	H56.218.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
118.2	H56.218.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
118.3	H56.218.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
118.4	H56.218.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
119	H56.219	UBND Xã Yên Khương	
119.1	H56.219.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
119.2	H56.219.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
119.3	H56.219.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
119.4	H56.219.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
120	H56.220	UBND Xã Yên Thắng	
120.1	H56.220.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
120.2	H56.220.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
120.3	H56.220.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
120.4	H56.220.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
121	H56.221	UBND Xã Văn Nho	
121.1	H56.221.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
121.2	H56.221.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
121.3	H56.221.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
121.4	H56.221.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
122	H56.222	UBND Xã Thiết Ống	
122.1	H56.222.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
122.2	H56.222.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
122.3	H56.222.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
122.4	H56.222.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
123	H56.223	UBND Xã Bá Thước	

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
123.1	H56.223.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
123.2	H56.223.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
123.3	H56.223.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
123.4	H56.223.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
124	H56.224	UBND Xã Cổ Lũng	
124.1	H56.224.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
124.2	H56.224.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
124.3	H56.224.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
124.4	H56.224.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
125	H56.225	UBND Xã Pù Luông	
125.1	H56.225.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
125.2	H56.225.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
125.3	H56.225.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
125.4	H56.225.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
126	H56.226	UBND Xã Điền Lư	
126.1	H56.226.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
126.2	H56.226.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
126.3	H56.226.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
126.4	H56.226.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
127	H56.227	UBND Xã Điền Quang	
127.1	H56.227.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
127.2	H56.227.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
127.3	H56.227.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
127.4	H56.227.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
128	H56.228	UBND Xã Quý Lương	
128.1	H56.228.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
128.2	H56.228.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
128.3	H56.228.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
128.4	H56.228.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
129	H56.229	UBND Xã Ngọc Lặc	
129.1	H56.229.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
129.2	H56.229.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
129.3	H56.229.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
129.4	H56.229.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
130	H56.230	UBND Xã Thạch Lập	
130.1	H56.230.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
130.2	H56.230.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
130.3	H56.230.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
130.4	H56.230.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
131	H56.231	UBND Xã Ngọc Liên	
131.1	H56.231.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
131.2	H56.231.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
131.3	H56.231.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
131.4	H56.231.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
132	H56.232	UBND Xã Minh Sơn	
132.1	H56.232.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
132.2	H56.232.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
132.3	H56.232.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
132.4	H56.232.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
133	H56.233	UBND Xã Nguyệt Ấn	
133.1	H56.233.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
133.2	H56.233.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
133.3	H56.233.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
133.4	H56.233.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
134	H56.234	UBND Xã Kiên Thọ	
134.1	H56.234.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
134.2	H56.234.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
134.3	H56.234.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
134.4	H56.234.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
135	H56.235	UBND Xã Cẩm Thạch	
135.1	H56.235.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
135.2	H56.235.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
135.3	H56.235.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
135.4	H56.235.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
136	H56.236	UBND Xã Cẩm Thủy	
136.1	H56.236.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
136.2	H56.236.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
136.3	H56.236.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
136.4	H56.236.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
137	H56.237	UBND Xã Cẩm Tú	
137.1	H56.237.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
137.2	H56.237.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
137.3	H56.237.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
137.4	H56.237.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
138	H56.238	UBND Xã Cẩm Vân	
138.1	H56.238.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
138.2	H56.238.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
138.3	H56.238.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
138.4	H56.238.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
139	H56.239	UBND Xã Cẩm Tân	
139.1	H56.239.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
139.2	H56.239.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
139.3	H56.239.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
139.4	H56.239.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
140	H56.240	UBND Xã Kim Tân	
140.1	H56.240.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
140.2	H56.240.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
140.3	H56.240.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
140.4	H56.240.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
141	H56.241	UBND Xã Vân Du	
141.1	H56.241.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
141.2	H56.241.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
141.3	H56.241.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
141.4	H56.241.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
142	H56.242	UBND Xã Ngọc Trạo	
142.1	H56.242.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
142.2	H56.242.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
142.3	H56.242.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
142.4	H56.242.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
143	H56.243	UBND Xã Thạch Bình	
143.1	H56.243.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
143.2	H56.243.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
143.3	H56.243.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
143.4	H56.243.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
144	H56.244	UBND Xã Thành Vinh	
144.1	H56.244.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
144.2	H56.244.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
144.3	H56.244.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
144.4	H56.244.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
145	H56.245	UBND Xã Thạch Quảng	

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
145.1	H56.245.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
145.2	H56.245.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
145.3	H56.245.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
145.4	H56.245.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
146	H56.246	UBND Xã Như Xuân	
146.1	H56.246.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
146.2	H56.246.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
146.3	H56.246.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
146.4	H56.246.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
147	H56.247	UBND Xã Thượng Ninh	
147.1	H56.247.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
147.2	H56.247.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
147.3	H56.247.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
147.4	H56.247.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
148	H56.248	UBND Xã Xuân Bình	
148.1	H56.248.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
148.2	H56.248.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
148.3	H56.248.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
148.4	H56.248.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
149	H56.249	UBND Xã Hóa Quỳ	
149.1	H56.249.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
149.2	H56.249.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
149.3	H56.249.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
149.4	H56.249.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
150	H56.250	UBND Xã Thanh Quân	
150.1	H56.250.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
150.2	H56.250.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
150.3	H56.250.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
150.4	H56.250.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
151	H56.251	UBND Xã Thanh Phong	
151.1	H56.251.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
151.2	H56.251.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
151.3	H56.251.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
151.4	H56.251.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
152	H56.252	UBND Xã Xuân Du	
152.1	H56.252.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
152.2	H56.252.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
152.3	H56.252.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
152.4	H56.252.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
153	H56.253	UBND Xã Mậu Lâm	
153.1	H56.253.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
153.2	H56.253.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
153.3	H56.253.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
153.4	H56.253.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
154	H56.254	UBND Xã Như Thanh	
154.1	H56.254.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
154.2	H56.254.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
154.3	H56.254.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
154.4	H56.254.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
155	H56.255	UBND Xã Yên Thọ	
155.1	H56.255.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
155.2	H56.255.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
155.3	H56.255.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
155.4	H56.255.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
156	H56.256	UBND Xã Xuân Thái	
156.1	H56.256.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
156.2	H56.256.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
156.3	H56.256.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
156.4	H56.256.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
157	H56.257	UBND Xã Thanh Kỳ	
157.1	H56.257.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
157.2	H56.257.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
157.3	H56.257.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
157.4	H56.257.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
158	H56.258	UBND Xã Bát Mọt	
158.1	H56.258.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
158.2	H56.258.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
158.3	H56.258.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
158.4	H56.258.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
159	H56.259	UBND Xã Yên Nhân	
159.1	H56.259.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
159.2	H56.259.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
159.3	H56.259.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
159.4	H56.259.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
160	H56.260	UBND Xã Lương Sơn	
160.1	H56.260.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
160.2	H56.260.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
160.3	H56.260.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
160.4	H56.260.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
161	H56.261	UBND Xã Thường Xuân	
161.1	H56.261.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
161.2	H56.261.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
161.3	H56.261.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
161.4	H56.261.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
162	H56.262	UBND Xã Luận Thành	
162.1	H56.262.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
162.2	H56.262.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
162.3	H56.262.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới

STT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Ghi chú
162.4	H56.262.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
163	H56.263	UBND Xã Tân Thành	
163.1	H56.263.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
163.2	H56.263.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
163.3	H56.263.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
163.4	H56.263.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
164	H56.264	UBND Xã Vạn Xuân	
164.1	H56.264.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
164.2	H56.264.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
164.3	H56.264.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
164.4	H56.264.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
165	H56.265	UBND Xã Thắng Lợi	
165.1	H56.265.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
165.2	H56.265.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
165.3	H56.265.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
165.4	H56.265.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới
166	H56.266	UBND Xã Xuân Chinh	
166.1	H56.266.01	Văn phòng HĐND và UBND	Cấp mới
166.2	H56.266.02	Phòng Kinh tế	Cấp mới
166.3	H56.266.03	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cấp mới
166.4	H56.266.04	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Cấp mới